

Số: 10/2026/QĐST-HNGĐ

Lạng Sơn, ngày 12 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bàn Văn Tiên.

Thư ký phiên họp: Ông Dương Hữu Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn tham gia phiên họp: Ông Nông Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn đã mở phiên họp sơ thẩm, công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 142/2026/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu xác nhận cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2026/QĐST-VHNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị Nông Thị Kiều N, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn H, xã T, tỉnh Lạng Sơn). Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lục Quang H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn *, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 01/7/2026 Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn nhận được đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nông Thị Kiều N, về việc yêu cầu Tòa án xác nhận anh Lục Quang H là cha đẻ của cháu bé tên là Lục Tuấn P, sinh ngày 02/02/2025.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai, chị Nông Thị Kiều N trình bày:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 43/2025/QĐCNTTLH ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Thái Nguyên, chị đã ly hôn với anh Lê Ngọc T. Trước khi ly hôn với anh T thì chị và anh T đã ly thân nhau từ năm 2015. Trong thời gian ly thân với anh T thì chị có quan hệ tình cảm với anh Lục Quang H, khoảng tháng 5 năm 2024 thì chị có thai với anh Lục Quang H. Đến ngày 02/02/2025 thì chị hạ sinh cháu Lục Tuấn P tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Đến ngày 12/11/2025 thì chị đăng ký kết hôn với anh Lục Quang H

tại Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lạng Sơn. Anh Lục Quang H và cháu Lục Tuấn P đã đi giám định ADN, theo kết luận của cơ quan chuyên môn thì anh H và cháu P có quan hệ huyết thống cha - con. Chị cam đoan việc anh H và cháu P đến cơ quan chuyên môn xác định ADN, xác định huyết thống là đúng sự thật. Chị và anh Lục Quang H không có tranh chấp gì đối với cháu Lục Tuấn P. Nay chị yêu cầu Tòa án xác nhận anh Lục Quang H là bố đẻ của cháu Lục Tuấn P để chị và anh H có thể đi đăng ký làm Giấy khai sinh cho cháu Lục Tuấn P.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lục Quang H trình bày:

Anh và chị Nông Thị Kiều N đăng ký kết hôn vào ngày 12/11/2025 tại Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên trong thời gian chị N chưa ly hôn với anh Lê Ngọc T thì anh đã có quan hệ tình cảm với chị N. Lúc anh có quan hệ tình cảm với chị N thì chị N và anh T đã sống ly thân nhau. Khoảng tháng 5 năm 2024 thì chị N có thai với anh. Đến ngày 02/02/2025 thì chị N hạ sinh cháu Lục Tuấn P tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Anh và cháu Lục Tuấn P đã đi giám định ADN, theo kết luận của cơ quan chuyên môn thì anh và cháu P có quan hệ huyết thống cha - con. Anh cam đoan việc anh và cháu P đến cơ quan chuyên môn xác định ADN, xác định huyết thống là đúng sự thật. Anh và chị Nông Thị Kiều N không có tranh chấp gì đối với cháu Lục Tuấn P. Nay chị N yêu cầu Tòa án xác nhận anh là bố đẻ của cháu Lục Tuấn P, anh hoàn toàn nhất trí, anh mong muốn Tòa án xác nhận anh là bố đẻ của cháu P để anh và chị N có thể đi đăng ký làm Giấy khai sinh cho cháu Lục Tuấn P.

Quan điểm phát biểu của Kiểm sát viên: Quá trình thụ lý, thu thập chứng cứ, giải quyết việc dân sự đến ngày mở phiên họp, Thẩm phán đã nghiên cứu hồ sơ thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ của mình, Thư ký thực hiện đúng chức năng theo quy định pháp luật. Người yêu cầu là chị Nông Thị Kiều N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lục Quang H đã chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự; các Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ khoản 10 Điều 29, Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Nông Thị Kiều N, tuyên bố anh Lục Quang H là cha ruột của cháu Lục Tuấn P. Chị N được miễn lệ phí sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nông Thị Kiều N có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 29/6/2026 với nội dung đề nghị Tòa án công nhận anh Lục Quang H là cha đẻ của cháu Lục Tuấn P. Xác định đây là yêu cầu giải quyết việc dân sự

theo quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc yêu cầu xác nhận cha cho con chị Nông Thị Kiều N và anh Lục Quang H không có tranh chấp, đều tự nguyện thỏa thuận, không bị ai ép buộc, nên chị đã có đơn yêu cầu, do vậy Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn thụ lý việc dân sự và giải quyết theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình. Tại phiên họp vắng mặt người yêu cầu chị Nông Thị Kiều N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lục Quang H, tuy nhiên những người vắng mặt đã có đơn xin vắng mặt, có lời khai trong hồ sơ. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến phiên họp ngày hôm nay, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định.

[2] Về nội dung yêu cầu: Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, biên bản lấy lời khai chị Nông Thị Kiều N và anh Lục Quang H cùng trình bày: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 43/2025/QĐCNTTLH ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Thái Nguyên, chị Nông Thị Kiều N đã ly hôn với anh Lê Ngọc T. Trước khi ly hôn với anh T thì chị N và anh T đã ly thân nhau từ năm 2015. Trong thời gian ly thân với anh T thì chị N có quan hệ tình cảm với anh Lục Quang H, khoảng tháng 5 năm 2024 thì chị Nông Thị Kiều N có thai với anh Lục Quang H. Đến ngày 02/02/2025 thì chị N hạ sinh cháu Lục Tuấn P tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Đến ngày 12/11/2025 thì chị Nông Thị Kiều N đăng ký kết hôn với anh Lục Quang H tại Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lạng Sơn. Anh Lục Quang H và cháu Lục Tuấn P đã đi giám định ADN, theo kết luận của cơ quan chuyên môn thì anh H và cháu P có quan hệ huyết thống cha - con. Chị N và anh H đều cam đoan việc anh H và cháu P đến cơ quan chuyên môn xác định ADN, xác định huyết thống là đúng sự thật. Chị Nông Thị Kiều N và anh Lục Quang H không có tranh chấp gì đối với cháu Lục Tuấn P. Nay chị Nông Thị Kiều N yêu cầu Tòa án xác nhận anh Lục Quang H là bố đẻ của cháu Lục Tuấn P để chị N và anh H có thể đi đăng ký làm Giấy khai sinh cho cháu Lục Tuấn P. Anh H cũng nhất trí với yêu cầu nói trên của chị N. Anh H mong muốn Tòa án xác nhận anh H là bố đẻ của cháu P để anh H và chị N có thể đi đăng ký làm Giấy khai sinh cho cháu Lục Tuấn P.

[3] Trong thời gian từ ngày 02/02/2025 cho đến nay chị N và anh H chưa đi khai sinh được cho cháu Lục Tuấn P dù chị N và anh H đã đăng ký kết hôn ngày 12/11/2025 tại Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lạng Sơn, vì chị Nông Thị Kiều N mang thai cháu Lục Tuấn P trong thời kỳ hôn nhân với anh Lê Ngọc T. Trước khi chị N nộp đơn ra Tòa án yêu cầu xác nhận cha cho con, anh Lục Quang H và cháu Lục Tuấn P đã tiến hành làm xét nghiệm ADN, theo kết luận của cơ quan chuyên môn thì anh H và cháu Lục Tuấn P có quan hệ huyết thống cha – con, chị N đã cung cấp giấy chứng sinh chị N đã hạ sinh cháu Lục Tuấn P tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn vào ngày 02/02/2025. Bản thân chị N thừa nhận có tình cảm và đã đăng ký kết hôn với anh H, khẳng định cháu bé có tên Lục Tuấn P, sinh ngày 02/02/2025 là con đẻ của chị và anh H. Nay cả hai anh chị có nguyện vọng, mong muốn yêu cầu Tòa án xác nhận anh Lục Quang H là cha đẻ

của cháu bé để thực hiện việc đăng ký khai sinh, đảm bảo quyền, nghĩa vụ công dân.

[4] Xét thấy, đơn yêu cầu thể hiện nguyện vọng mong muốn của chị Nông Thị Kiều N và anh Lục Quang H xác nhận cha cho con là hợp pháp theo quy định của pháp luật. Tòa án căn cứ kết quả phân tích ADN ngày 21/11/2025 của Hội đồng khoa học Viện Phácogen kết luận anh Lục Quang H và cháu Lục Tuấn P có quan hệ huyết thống cha - con. Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ chứng minh nhân thân, quan hệ hôn nhân gia đình do người yêu cầu cung cấp, có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Nông Thị Kiều N về việc xác nhận cha cho con là có căn cứ pháp lý theo quy định; quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với các nhận định trên nên được chấp nhận.

[5] Người yêu cầu chị Nông Thị Kiều N được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Người yêu cầu chị Nông Thị Kiều N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lục Quang H có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự; các Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 10 Điều 29, Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của chị Nông Thị Kiều N.

Tuyên bố: Anh Lục Quang H, sinh ngày 28/9/1989, địa chỉ cư trú: Thôn *, xã T, tỉnh Lạng Sơn là cha của cháu bé Lục Tuấn P, sinh vào ngày 02/02/2025, theo giấy chứng sinh số 50, quyển số 04, cấp ngày 02/02/2025, nơi cấp: Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

2. Lệ phí tố tụng: Chị Nông Thị Kiều N được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Trả lại cho chị Nông Thị Kiều N 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí ký hiệu: BLTU/26E ngày 21/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn, Viện kiểm sát nhân dân

tỉnh tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 – Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã T, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bàn Văn Tiễn